TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2024/QĐST-HNGĐ	*Tiên Du, ngày 07 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hôn nhân gia đình"*, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ma Văn H, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn Khum M, xã Tri Ph huyện Chiêm H, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Vương Thị Bích Y, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Thôn Khum M, xã Tri Ph, huyện Chiêm H, tỉnh T.

Nơi cư trú: Xóm G, thôn Đại Th, huyện Đại Đ, huyện TD, tỉnh BN.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ma Văn Hậu và chị Vương Thị Bích Yên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Ma Văn H và chị Vương Thị Bích Y thống nhất thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2022 đăng ký ngày 04/5/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Tri Ph, huyện Chiêm H, tỉnh T).

2.2. Về con chung: Anh Ma Văn H và chị Vương Thị Bích Y xác định không có con chung.

2.3. Về tài sản chung, công nợ: Anh Ma Văn H và chị Vương Thị Bích Y xác định không có.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Ma Văn H tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền anh H đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; hoàn trả lại cho anh H 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23; số 0001242 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Anh H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du;
- UBND xã Tri Ph, huyện Chiêm H, tỉnh T (GCNKH số 09/2022 ngày 04/5/2022);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Quang